

Số: **48** /TB-CTNSTB

Thái Bình, ngày **05** tháng 5 năm 2023

**THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi: Quý cổ đông công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

1. Thời gian: Từ 07h30' ngày 26 tháng 5 năm 2023 (Thứ Sáu).

2. Địa điểm: Hội trường tầng 2 - Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình - Số 02, đường Trần Thủ Độ, phường Tiền Phong, Thành phố Thái Bình.

3. Điều kiện tham dự: Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình theo danh sách của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 28/3/2023.

4. Nội dung:

4.1. Thảo luận và thông qua:

- Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình;

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;

- Báo cáo thông qua các chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;

- Báo cáo hoạt động năm 2022, kế hoạch năm 2023 của Ban kiểm soát;

- Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức;

- Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty chi năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023;

- Chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

4.3. Biểu quyết thông qua những nội dung trong tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

4.4. Thông qua Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

5. Xác nhận tham dự:



- Để tổ chức Đại hội được thành công, đề nghị phiếu xác nhận tham dự Đại hội theo mẫu Phiếu xác nhận tham dự Đại hội.

- Trường hợp quý cổ đông không thể trực tiếp tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người đại diện theo mẫu Giấy ủy quyền tham dự Đại hội.

- Hình thức gửi: Quý cổ đông gửi Phiếu xác nhận/Giấy ủy quyền trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện về phòng Tổ chức - hành chính Công ty, trước **16 giờ 00' ngày 19/5/2023**.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự Đại hội cần mang theo giấy tờ sau (bản gốc):

- Thông báo này;

- CMND/CCCD/HC hoặc bản sao công chứng CNĐKKD (Nếu cổ đông là tổ chức);

- Giấy ủy quyền hợp lệ tham dự họp (nếu là người được ủy quyền) khi đến tham dự Đại hội để kiểm tra tư cách cổ đông, nhận tài liệu Đại hội và Thẻ biểu quyết.

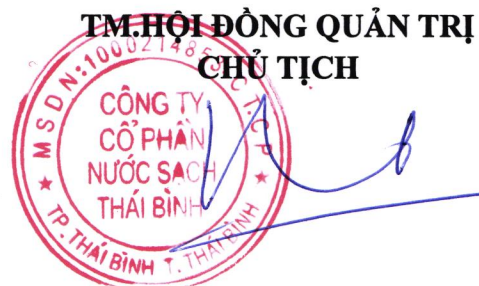
7. Các tài liệu liên quan đến Đại hội và các mẫu xác nhận, ủy quyền tham dự được đăng trên Website Công ty tại địa chỉ: <http://capnuocthaibinh.com/Thông tin cổ đông/Đại hội đồng cổ đông>.

Thông báo này được gửi tới các cổ đông và đăng tải trên Website của Công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- BTC Đại hội;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Thư ký Công ty.



Nguyễn Thiên Bắc





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN

**THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI BÌNH**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình

Tên tổ chức/cá nhân:

Số CMND/CCCD/ĐKKD: cấp ngày: .../.../..... tại.....

.....

Địa chỉ:

Điện thoại:

Hiện đang sở hữu: cổ phần của Công ty Cổ phần Nước sạch Thái Bình.

(Bằng chữ: cổ phần)

Xin xác nhận với ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình về việc tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình, như sau:

☐: **Có tham dự.**

☐: **Không tham dự.**

☐: **Không tham dự, Ủy quyền cho người khác tham dự (có giấy ủy quyền kèm theo).**

....., ngày tháng năm 2023

CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lưu ý: Cổ đông đánh dấu tích [V] vào 1 trong 3 ô trên, gửi phiếu xác nhận tham dự Đại hội cổ đông về Bà: Nguyễn Thị Liên - Trưởng phòng TCHC, Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình (Địa chỉ: Số 02, Trần Thủ Độ, phường Tiền Phong, TP Thái Bình), điện thoại 02273832147/0945929115 **trước 16h00' ngày 19/5/2023.**



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI BÌNH

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình

Tôi tên là:
(Sau đây gọi là Người ủy quyền)
Số CMND/CCCD: cấp ngày: .../.../..... tại:.....
Địa chỉ:
Điện thoại:
Hiện đang sở hữu:cổ phần của Công ty Cổ phần Nước sạch Thái Bình.

(Bằng chữ: cổ phần)
Do không có điều kiện tham gia trực tiếp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình, nay tôi ủy quyền cho:

Ông/Bà:
Số CMND/CCCD: cấp ngày: .../.../..... tại:.....
Địa chỉ:
Điện thoại:
Được thay thế tôi/Công ty tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần tôi sở hữu. Giấy ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.

Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người khác.
Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật.

....., ngày tháng năm 2023

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Để việc tổ chức Đại hội được thành công, đề nghị quý vị cổ đông gửi giấy ủy quyền và xác nhận việc tham dự Đại hội tới Ban tổ chức theo địa chỉ: bà Nguyễn Thị Liên - Trưởng phòng TCHC, Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình (Địa chỉ : Số 02, đường Trần Thủ Độ, phường Tiền Phong, TP Thái Bình); điện thoại 02273832147/0945929115 trước 16h00' ngày 19/5/2023

DỰ THẢO

CÔNG TY
CỔ PHẦN
NƯỚC SẠCH
THÁI BÌNH

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI BÌNH

1. Thời gian: Từ 07 giờ 30 phút, ngày 26/5/2022 (thứ Sáu)
2. Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình - Số 2, Trần Thủ Độ, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình.

Thời gian	Chương trình và nội dung
7h30-8h00	Đón tiếp Đại biểu và đăng ký cổ đông
8h00-8h30	<ul style="list-style-type: none">- Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông- Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc tại Đại hội- Đại hội bầu: Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu
8h30-10h00	<p>Thông qua các báo cáo và tờ trình</p> <ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 20233. Báo cáo các chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán4. Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Ban kiểm soát5. Tờ trình đề Đại hội thông qua gồm các nội dung sau:<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo hoạt động năm 2022, kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị; Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; Báo cáo các chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán; Báo cáo hoạt động năm 2022, kế hoạch năm 2023 của Ban kiểm soát.- Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức.- Phê duyệt thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2022 và kế hoạch chi trả năm 2023.- Chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.
10h00 – 10h30	Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội
10h30 – 10h45	Nghỉ giải lao
10h45 – 10h55	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết
10h55 – 11h30	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Biên bản Đại hội và dự thảo Nghị quyết Đại hội- Bế mạc Đại hội



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH
THÁI BÌNH
Số: /QC-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày tháng 5 năm 2023

DỰ THẢO

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI BÌNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình xây dựng Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (sau đây gọi tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được uỷ quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, thể thức tiến hành Đại hội.
- Cổ đông, người được uỷ quyền tham dự họp và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG
VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

- Là cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông có tên trong danh sách chốt của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ngày 28/3/2023.
- Là khách mời.

Điều 3. Quyền của cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền khi tham dự Đại hội

- Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu liên quan (tài liệu được đăng trên website công ty và công bố thông tin theo quy định).
- Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty.



3. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.

4. Cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông đến muộn sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

Điều 4. Nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông khi dự Đại hội phải mang theo Thông báo mời họp, Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, Giấy uỷ quyền (đối với đại diện được uỷ quyền) để đăng ký xác nhận tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, tài liệu Đại hội.

2. Phải mặc trang phục lịch sự, nghiêm túc.

3. Không hút thuốc lá trong phòng họp; không nói chuyện riêng; điện thoại để chế độ im lặng hoặc tắt.

4. Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo phải giơ thẻ biểu quyết và được sự đồng ý của Chủ tọa; tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong chương trình Đại hội.

5. Tuân thủ quyền điều hành của Đoàn Chủ tịch Đại hội.

6. Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

Điều 5. Ban Tổ chức Đại hội

1. Ban Tổ chức Đại hội gồm các thành viên Hội đồng quản trị và các cán bộ giúp việc

2. Ban Tổ chức Đại hội chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các công việc xuyên suốt từ khâu chuẩn bị trước Đại hội tới khi Đại hội kết thúc để đảm bảo Đại hội diễn ra thành công.

Điều 6. Đoàn Chủ tịch Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm 03 người, trong đó có 01 Chủ tọa và 02 thành viên do Đại hội giới thiệu và biểu quyết thông qua.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch Đại hội:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo đúng Điều lệ Công ty, nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

b) Hướng dẫn cổ đông và Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn

đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội;

c) Đoàn Chủ tịch có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến của Đại hội;

d) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

đ) Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình tiến hành Đại hội.

Điều 7. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký Đại hội do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội thông qua, chịu trách nhiệm trước Đại hội về nhiệm vụ của mình dưới sự điều hành của Chủ toạ Đại hội.

2. Nhiệm vụ của Thư ký Đại hội:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến cuộc họp và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội;

b) Thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được thông qua tại cuộc họp của Đại hội;

c) Soạn thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội sau khi được Đại hội thông qua.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội gồm 03 người, trong đó có 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Hội đồng quản trị Công ty chỉ định.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

a) Kiểm tra tư cách họp của cổ đông và người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông đến dự họp trên cơ sở: Thông báo mời họp; Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu; Giấy uỷ quyền (đối với đại diện được uỷ quyền) và các tài liệu kèm theo (nếu có);

b) Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền dự họp các tài liệu Đại hội;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội: Trước khi khai mạc Đại hội; và khi có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp);

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức hoặc Chủ toạ Đại hội phân công.

Điều 9. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, trong đó có 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Ban Tổ chức giới thiệu và được Đại hội thông qua.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

0214853
CÔNG TY
Ổ PHÂN
ỐC SÁCH
HÁI BÌNH
BÌNH T. TH

- a) Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
- b) Lập biên bản kiểm phiếu, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đại hội về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.
- c) Bàn giao lại phiếu và biên bản kiểm phiếu cho Chủ tọa Đại hội.

Chương III **THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông dự Đại hội.

Điều 11. Tiến hành Đại hội

1. Đại hội diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.
2. Đại hội lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại Chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 13 Quy chế này.
3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản và Nghị quyết Đại hội được thông qua.

Điều 12. Thông qua các vấn đề của Đại hội

Các vấn đề của Đại hội sẽ được thông qua theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.

Điều 13. Nguyên tắc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội bằng hình thức giơ **Thẻ biểu quyết** (giấy màu vàng) và đồng thời cho ý kiến vào **Phiếu biểu quyết** (Giấy màu xanh).

2. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được in sẵn có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình và số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo uỷ quyền tham dự Đại hội.

3. Đại hội biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội, Đoàn Chủ tịch sẽ thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:

Lần thứ nhất: Biểu quyết tán thành

Lần thứ hai: Biểu quyết không tán thành

Lần thứ ba: Biểu quyết không có ý kiến

4. Mỗi cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội.

5. Sau khi kết thúc tất cả các vấn đề, Ban kiểm phiếu sẽ thu lại Phiếu biểu quyết của cổ đông để kiểm phiếu và làm thủ tục lưu hồ sơ pháp lý.

Điều 14. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự Đại hội, khi phát biểu cần ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung chương trình nghị sự của Đại hội. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký. Cổ đông không nhắc lại những ý kiến đã phát biểu trước. Thời gian phát biểu không quá 5 phút/ một lần.

Điều 15. Biên bản Đại hội

1. Nội dung diễn biến tại Đại hội được lập thành biên bản và phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

3. Biên bản Đại hội phải được công bố thông tin theo quy định.

Điều 16. Nghị quyết Đại hội

1. Căn cứ vào Biên bản Đại hội, kết quả kiểm phiếu biểu quyết, Thư ký Đại hội tổng hợp số liệu và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

2. Dự thảo Nghị quyết Đại hội được thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

3. Nghị quyết Đại hội phải được công bố thông tin theo quy định.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 04 Chương, 17 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ C.ty;
- BTC Đại hội;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: Thư ký C.ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Bắc





**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH
THÁI BÌNH**

Số: /BC-HĐQT

DỰ THẢO

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Bình, ngày tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023
CỦA HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình;

Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh năm 2022 và báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;

Căn cứ Biên bản cuộc họp số 04/BB-HĐQT ngày 20/4/2023 của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình (Công ty) về việc thống nhất các nội dung, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 thông qua.

HĐQT Công ty xin được báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 về kết quả hoạt động quản trị điều hành năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 như sau:

Phần I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ, NĂM 2022

Năm 2022, dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát nhưng tình hình kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn. Từ cuối quý I, các doanh nghiệp đã dần khôi phục lại sản xuất, nhưng trong cả năm nhu cầu sử dụng nước cho sản xuất của các doanh nghiệp vẫn còn thấp hơn so với thời điểm trước dịch. Bên cạnh đó, Công ty gặp không ít những khó khăn trong việc quản lý phân vùng cấp nước, kết cấu hạ tầng giao thông thay đổi nhiều ảnh hưởng đến việc cung cấp nước, phát sinh chi phí,...

Trong bối cảnh đó HĐQT đã bám sát tinh thần Nghị quyết của ĐHĐCĐ, triển khai nhiều giải pháp linh hoạt để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đồng thời thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm chi. Năm 2022, HĐQT đã chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng do ĐHĐCĐ giao. Cụ thể:



I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2022

Biểu tổng hợp các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2022

TT	Chỉ tiêu	ĐV	Năm 2022		So sánh
			Kế hoạch	Thực hiện	
A.	Sản xuất kinh doanh				
1	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	21.300.000	20.315.666	95,4%
2	Doanh thu tiền nước	Tỷ đồng	162,0	157,0	96,9%
3	Phát triển khách hàng	Hộ	2030	2080	102,5%
B.	Tài chính				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	168,4	165,0	98,0%
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	135,4	132,0	97,5%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	33,0	33,0	100,0%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	26,4	26,4	100,0%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	27,0	27,2	100,7%
6	Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến)	%	11,7	11,7	100,0%

Năm 2022, bên cạnh những thuận lợi, ưu thế, Công ty phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do tình trạng biến đổi khí hậu gây nên các hiện tượng thời tiết cực đoan, dịch bệnh bùng phát mạnh ở các tháng đầu năm và ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Song được sự quan tâm và chỉ đạo của UBND tỉnh, sự hợp tác chặt chẽ của cả hệ thống chính trị và người dân, sự thống nhất, nỗ lực và quyết tâm cao trong toàn Công ty; HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã làm tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng đúng đắn các kế hoạch, chiến lược giúp Công ty vượt qua mọi khó khăn, thực hiện thắng lợi các Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022, hoàn thành “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh, vừa thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Với sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT, Công ty đã thực hiện tốt công tác tìm kiếm rò rỉ, chống thất thoát, thất thu, điều chỉnh mục đích sử dụng cho đúng các đối tượng tiêu thụ nước, tiết giảm các chi phí... Nhờ đó, năm 2022 Công ty đã truy thu được 145.000m³ tương ứng với 1,26 tỷ đồng, điều chỉnh giá bán nước cho các doanh nghiệp tại Khu công nghiệp Đài Tín, giá từ 6.952 đồng/m³ lên 9.000 đồng/m³, ký lại Hợp đồng điều chỉnh giá ngoài mục đích sinh hoạt cho 3.509 khách hàng, qua đó đã góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, duy trì sản xuất ổn định, cấp nước an toàn cho khách hàng. Năm 2022, sản lượng nước tiêu thụ 20,315 triệu m³ đạt 95,4% so với kế hoạch, giảm 1,8% so với năm 2021; tổng doanh thu và thu nhập khác 165,0 tỷ đồng đạt 98,0% so với kế hoạch, tăng 0,4% so với năm 2021; lợi nhuận trước thuế 33,0 tỷ đồng

đạt 100% so với kế hoạch, tăng 0,3% so với năm 2021; lợi nhuận sau thuế 26,4 tỷ đồng đạt 100% so với kế hoạch, tăng 0,3% so với năm 2021.

(Một số chỉ tiêu khác tham khảo trong báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính đã được kiểm toán).

II. CÁC GIẢI PHÁP CHỈ ĐẠO, QUẢN LÝ CỦA HĐQT CÔNG TY VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Công tác sản xuất kinh doanh

Các thành viên HĐQT thường xuyên trực tiếp kiểm tra công tác điều hành sản xuất kinh doanh trên các lĩnh vực được phân công, tích cực giám sát và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện tốt các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thường xuyên kiểm tra hoạt động sản xuất nước, mạng lưới cấp nước, công tác kinh doanh tiêu thụ, hiện trường thi công xây lắp.

- Đẩy mạnh kiểm tra quản lý chất lượng nước, chất lượng dịch vụ.

- Xây dựng kế hoạch công tác năm 2023.

- Kết hợp Ban kiểm soát giám sát công tác hạch toán tài chính kế toán, công tác đầu tư xây dựng cơ bản.

- Luôn tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể hoạt động, khuyến khích cán bộ công nhân viên tham gia thể thao, văn nghệ nhằm khích lệ tinh thần lao động sáng tạo, tinh thần đoàn kết.

2. Công tác quản lý đầu tư

- Căn cứ vào điều kiện thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, năm 2022 HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thường xuyên cập nhật, đánh giá hiệu quả công tác khai thác các nguồn lực hiện có và nhu cầu sản xuất kinh doanh để triển khai hiệu quả, tối ưu kế hoạch đầu tư đã phê duyệt, cơ bản đã hoàn thành kế hoạch năm 2022.

- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản được thực hiện theo đúng kế hoạch đã trình tại ĐHĐCĐ và theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

(Phụ lục I. Bảng tổng hợp kết quả thực hiện công tác đầu tư XDCCD năm 2022 kèm theo)

3. Công tác quản trị doanh nghiệp

3.1. Công tác kiểm soát và giám sát tài chính

- Ngay sau Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty đã phê duyệt kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2022, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai ban hành kế hoạch sản lượng, doanh thu và kế hoạch sản xuất năm 2022 cho các đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện tốt các nghiệp vụ quản trị tài chính, trong đó, đã: hoàn thành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021; xây dựng kế hoạch dòng tiền năm 2022.

214
HỘI ĐỒNG
PHÁP
QUY
HỘI ĐỒNG
HỘI ĐỒNG
HỘI ĐỒNG

- Chỉ đạo thực hiện đúng các chế độ, chính sách, quy định của Nhà nước về quản lý tài chính, quản lý tốt các nguồn thu, chi của Công ty. Đảm bảo cân đối đủ vốn đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện đầy đủ chế độ hạch toán kế toán, thu nộp đầy đủ ngân sách Nhà nước.

- Tình hình tài chính, các khoản chi phí được kiểm soát tốt, không để xảy ra thiệt hại cho Công ty.

3.2. Quản trị tổ chức bộ máy, lao động

- Ngay từ đầu năm Công ty đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện sử dụng lao động tiết kiệm, hiệu quả và chủ động điều chỉnh phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện tốt việc trả lương theo vị trí việc làm đối với lực lượng lao động gián tiếp tại Công ty. Việc trả lương theo vị trí việc làm đã đảm bảo công bằng, đảm bảo hiệu quả lao động, tạo động lực, khuyến khích người lao động trong thực hiện nhiệm vụ.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ CÁC THÀNH VIÊN HĐQT

1. Hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Hoạt động của HĐQT được điều chỉnh bởi: Điều lệ tổ chức hoạt động đã được ĐHĐCĐ thông qua, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế làm việc giữa HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty, Quyết định phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT Công ty.

- Trong năm 2022, HĐQT luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy định nội bộ của Công ty; các thành viên HĐQT được phân công nhiệm vụ cụ thể và điều chỉnh kịp thời theo tình hình thực tế; HĐQT luôn nghiêm túc chấp hành sự lãnh đạo của Đảng ủy Công ty, thực hiện đúng sự phân định chức năng nhiệm vụ với Ban điều hành.

- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, HĐQT đã triển khai giao nhiệm vụ cho Ban điều hành, các đơn vị, bộ phận thực hiện tất cả các mặt sản xuất kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước và người đầu tư (tất cả các quyết định của HĐQT đều được thể hiện bằng văn bản); HĐQT thường xuyên giám sát và kiểm tra việc thực hiện của Ban điều hành, các đơn vị, bộ phận.

- Năm 2022, HĐQT đã tiến hành 08 cuộc họp thường kỳ với sự mở rộng tham dự của Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc để xem xét, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các cuộc họp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy chế liên quan. Thông qua các cuộc họp, HĐQT đã ra các Nghị quyết chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các công việc cần thiết, đảm bảo hoàn thành công tác giúp hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, đem lại lợi ích cho Công ty và các cổ đông.

(Chi tiết tại Phụ lục II. Nội dung các cuộc họp kèm theo).

2. Thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2022 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, HĐQT đã thực hiện các thủ tục cần thiết để lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty. Đây là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, chi phí kiểm toán hợp lý, đảm bảo tiến độ và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận kiểm toán báo cáo tài chính cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2022 theo Quyết định số 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích khác của các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022

- Thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát được chi trả theo đúng Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2022 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. Tổng tiền chi trả thù lao của HĐQT là 252,0 triệu đồng; thù lao của Ban kiểm soát là 96,0 triệu đồng; thù lao của Thư ký Công ty là 24,0 triệu đồng

- Chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT, Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và Công ty.

4. Công tác giám sát đối với Tổng giám đốc và cán bộ quản lý

4.1. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc

HĐQT thực hiện đầy đủ chức năng đại diện các chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc Công ty, phối hợp với Ban kiểm soát giám sát các vấn đề:

- Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra năm 2022 và các Quyết định của HĐQT đã ban hành.

- Việc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

- Thường xuyên đôn đốc, phối hợp với Tổng Giám đốc trong việc kiểm tra, giám sát các dự án, công trình mà Công ty đang triển khai xây dựng nhằm đưa vào sử dụng đúng tiến độ và phát huy hiệu quả vốn đầu tư.

- Chủ động trong công tác quản lý, điều hành; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nhất là thực hiện tốt công tác giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch.

4.2. Kết quả giám sát đối với Ban điều hành

HĐQT luôn theo sát, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đạt nhiều nội dung kế hoạch đề ra. Năm 2022, Công ty đã hoàn thành và đạt các chỉ tiêu quan trọng, cụ thể:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 165,0 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế là 33,0 tỷ đồng

4.3. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành

Năm 2022, Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực và điều hành quyết liệt mọi mặt hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT ban hành. Với các chỉ tiêu đạt được, HĐQT đánh giá Ban điều hành đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm tài chính 2022, nổi bật là:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng ổn định, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực; các công trình đầu tư được triển khai đúng tiến độ, chất lượng.

- Các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận cơ bản đã đạt được kết quả đề ra. Các chỉ số tài chính tốt, vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển.

- Đảm bảo thu nhập và đời sống người lao động; xây dựng và đào tạo được đội ngũ cán bộ lãnh đạo và người lao động có trình độ phù hợp, nhiệt huyết tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững trong các năm tiếp theo.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định, chính sách điều hành minh bạch có sự phân công, phân cấp rõ ràng trong bộ máy; quan tâm và thực hiện trách nhiệm với cộng đồng.

- Chất lượng sản phẩm trong sản xuất kinh doanh được khẳng định và nâng cao.

- Củng cố, sắp xếp ổn định nhân sự và hoạt động của từng phòng ban, đơn vị; nâng cao hiệu quả quản lý và hiệu quả công việc.

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, máy móc thiết bị, công cụ, dụng cụ bảo hộ,... đảm bảo kiểm soát được chất lượng sản phẩm và năng suất sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện tốt công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy nhằm giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Bên cạnh những thành tích nổi bật, một số hạn chế cần được Ban điều hành khắc phục để đảm bảo duy trì tốc độ phát triển của Công ty:

- Công tác tham mưu đôi lúc vẫn chưa linh hoạt nên để đáp ứng được yêu cầu công việc trong tình hình mới còn chưa cao.

- Việc chỉ đạo kết hợp hoạt động giữa các đơn vị trong quá trình tổ chức sản xuất kinh doanh đôi lúc chưa được tốt, tính thống nhất chưa cao.

5. Công tác quan hệ với cổ đông, nhà đầu tư

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ công tác cung cấp các thông tin liên quan trong quá trình điều hành theo quy định của pháp luật.

- Tất cả những quyền lợi của cổ đông theo quy định của Điều lệ, pháp luật và Nghị quyết của ĐHĐCĐ đều được nghiêm túc thực hiện.

- Điều chỉnh thông tin theo yêu cầu của cổ đông nhanh chóng, kịp thời.

- Các vấn đề quan trọng có liên quan đến Công ty hoặc các quyền lợi của cổ đông đã đăng tải lên Website của Công ty.

Phần II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

Năm 2023 được dự báo kinh tế toàn cầu sẽ tăng trưởng chậm lại, gia tăng khả năng suy thoái, lạm phát cao. Bên cạnh đó, lĩnh vực kinh doanh của Công ty chịu sức ép cạnh tranh ngày càng tăng sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận của Công ty. Để đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định và bền vững, HĐQT đề ra kế hoạch hoạt động năm 2023 gồm các nội dung chính như sau:

I. Một số chỉ tiêu kế hoạch

- Tổng doanh thu: 169,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 33,1 tỷ đồng
- Cổ tức: $\geq 11,7\%$ (tối thiểu là 11,7%)

II. Một số hoạt động trọng tâm

1. Công tác sản xuất, chất lượng nước

- Tăng cường kiểm soát chất lượng nước đầu vào, tiếp tục nghiên cứu thay đổi khai thác nguồn nước thô, công trình thu ứng phó với ô nhiễm nguồn nước, đặc biệt nước sông nội đồng như các nhà máy nước: Tiền Hải, Kiến Xương; Hưng Nhân.
- Tăng cường ứng dụng các giải pháp kỹ thuật trong công tác xử lý nước; chuẩn bị các phương án vận hành tối ưu các hệ thống cấp nước; tăng cường công tác vệ sinh, an toàn lao động.

2. Công tác kinh doanh tiêu thụ và dịch vụ khách hàng

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dịch vụ khách hàng.
- Tăng cường quản lý kinh doanh tiêu thụ, kiểm soát nước thất thoát, thất thu.
- Thường xuyên kiểm soát, đánh giá chất lượng dịch vụ khách hàng, nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ khách hàng, giữ gìn hình ảnh, uy tín của Công ty, có chế tài để thưởng phạt nhằm khuyến khích nhân viên phục vụ khách hàng tốt hơn.

3. Công tác đầu tư xây dựng

- Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, đa dạng hóa hình thức đầu tư, đảm bảo tỷ suất đầu tư hợp lý. Tiếp tục sử dụng linh hoạt quỹ đầu tư phát triển và các nguồn vốn khác để thực hiện đầu tư xây dựng các dự án.
- Thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ thi công công trình, đúng trình tự xây dựng cơ bản.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác nâng cấp hệ thống xử lý nước; mở rộng mạng lưới cấp nước, phát triển khách hàng; cải tạo, thay các tuyến ống cũ không còn khả năng cung cấp nước trên mạng lưới cấp nước tại các khu vực thành phố và các huyện; công tác chống thất thu, thất thoát nước sạch.

(Chi tiết tại Phụ lục III. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023 kèm theo).

4. Công tác tài chính kế toán và sử dụng vốn

- Bảo toàn và phát triển nguồn vốn chủ sở hữu, sử dụng hiệu quả nguồn vốn và nguồn lực; kiểm soát chặt chẽ các khoản nợ, nợ phải thu và nợ phải trả.

- Tăng cường công tác về quản trị tài chính, báo cáo định kỳ với các thông tin minh bạch, chính xác.

- Tái cấu trúc nguồn vốn để đáp ứng mục tiêu phát triển của Công ty.

- Tiết kiệm trong công tác chi tiêu và quản lý chặt chi phí sản xuất kinh doanh.

5. Công tác đào tạo, phát triển nhân lực

- Đổi mới công tác đào tạo, tăng cường kinh phí dành cho đào tạo, nhất là đối với cán bộ quản lý.

- Kết hợp nhiều hình thức đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp với từng đối tượng, chú trọng đào tạo công tác thực hành, kỹ năng mềm.

- Tiếp tục thực hiện việc luân chuyển cán bộ trong nội bộ để cán bộ trải qua nhiều vị trí, giúp cho đội ngũ cán bộ nhanh chóng trưởng thành và có kiến thức, năng lực toàn diện hơn.

6. Các hoạt động khác

- Tăng cường mối liên hệ với các cổ đông nhằm cung cấp thông tin tới cổ đông một cách nhanh chóng, kịp thời và minh bạch.

- Luôn quan tâm, đảm bảo quyền lợi và không ngừng nâng cao đời sống của cán bộ công nhân viên; sử dụng quỹ khen thưởng phúc lợi theo quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty để khen thưởng, thực hiện các hoạt động phúc lợi, động viên khích lệ người lao động hăng say trong công việc.

- Chỉ đạo cập nhật, điều chỉnh bổ sung, phổ biến các quy chế, quy định nội bộ của Công ty phù hợp các quy định mới hiện hành cũng như tình hình thực tiễn của Công ty.

Phần III. KẾT LUẬN

Năm 2022, mặc dù có nhiều khó khăn nhưng HĐQT đã nỗ lực chỉ đạo, giám sát, điều hành Công ty theo đúng định hướng phát triển bền vững và hoàn thành tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà ĐHĐCĐ đặt ra. Các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, thực hiện công việc vì lợi ích của các cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích Nhà nước.

HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ Công ty biểu dương tinh thần đoàn kết và sự cố gắng nỗ lực của các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành và tập thể cán bộ công nhân viên - người lao động Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2022. HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023; giám sát thường xuyên công tác thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, kịp thời hỗ trợ, phối hợp Ban điều hành tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của HĐQT Công ty. Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ Cty;
- BTC Đại hội ;
- HĐQT, BKS, Ban ĐH;
- Lưu: Thư ký Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Bắc





Phụ lục I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số /BC-HĐQT ngày /5/2023 của HĐQT Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình trình ĐHCĐ thường niên năm 2023 thông qua)

TT	Các công trình/dự án	Giá trị (triệu đồng)		Ghi chú
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Xây dựng phòng hóa nghiệm đạt chuẩn ISO 17025	500	-	Chưa thực hiện
2	Xây dựng cụm xử lý nước công suất 9.200 m ³ /ngày đêm	13.200	11.520	Đã hoàn thành
3	Xây dựng mới Hội trường Công ty	5.000	4.360	Đã hoàn thành
4	Xây dựng tuyến ống D225 đường Lê Quý Đôn kéo dài	200	-	Chưa thực hiện vì mặt bằng chưa được bàn giao
5	Xây dựng tuyến ống D160 đường Lý Bôn (từ cây xăng Việt Hà đến nút giao TBS Sông Trà; từ đường vành đai phía Nam đến Cụm CN xã Vũ Hội)	320	690	Đã hoàn thành
6	Xây dựng tuyến ống D110 đường Lý Bôn (từ đường Bùi Sỹ Tiêm đến đường Trần Thái Tông)	200	90	Đã hoàn thành
7	Xây dựng tuyến ống D110 đường Ngô Quyền (từ đường Lý Bôn đến đường Lê Quý Đôn)	300	80	Đã hoàn thành
8	Cải tạo đường ống phân phối, dịch vụ khu vực đường Bùi Sỹ Tiêm, Ngô Thị Nhậm, Hoàng Văn Thái, Hoàng Hoa Thám, Phan Bá Vành, Nguyễn Danh Đới và xã Vũ Tây, xã Vũ Đông.	2.000	2.240	Đang thực hiện
9	Xây dựng tuyến ống D 225-160 đường TL.456 (từ xã Đông Lâm đến khu du lịch Đồng Châu) - Xây dựng tuyến ống D 225 đường TL456 (từ ngã tư Đông Lâm đến Khu dân cư quy hoạch xã Đông Lâm) - Cải tạo tuyến ống D140 đường TL456 Tiền Hải (từ khu dân cư quy hoạch xã Đông Lâm đến Cầu Sông cá). - Xây dựng tuyến ống D225-160 đường TL456 Tiền Hải (từ Cầu Sông cá đến Khu du lịch Đồng Châu).	4.600	3.320	Đã hoàn thành



TT	Các công trình/dự án	Giá trị (triệu đồng)		Ghi chú
		Kế hoạch	Thực hiện	
10	Xây dựng tuyến ống D160 đường QL37 cũ (từ miếu Bà Cô đến thôn Lương Phú, xã Tây Lương)	1.900	-	Chưa thực hiện do chưa xin được giấy phép thi công
11	Cải tạo, nâng công suất Nhà máy nước Kiến Xương, công suất 4.000 m ³ /ngày.đêm	1.600	-	Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, sản lượng tiêu thụ của khách hàng giảm nhiều. Nên đề xuất thực hiện trong các năm tiếp theo.
12	Xây dựng tuyến ống D160 cụm công nghiệp Trung Nê, khu Đông Thành xã Bình Minh	1.900	-	Chưa thực hiện do Chủ đầu tư chưa giải phóng mặt bằng, chưa đủ thủ tục thuê đất
13	Xây dựng trạm bơm cấp 2, cải tạo dây chuyền xử lý 1 hệ thống cấp nước Vũ Thư	1.500	-	Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, sản lượng tiêu thụ của khách hàng giảm nhiều. Nên đề xuất thực hiện trong các năm tiếp theo.
14	Xây dựng tuyến ống D250 thị trấn Hưng Nhân (từ nhà máy đến Bưu điện thị trấn)	750	-	Chưa thực hiện do chưa xin được giấy phép thi công
15	Cải tạo trạm bơm cấp 2 nhà máy nước thị trấn Hưng Nhân	800	530	Đã hoàn thành
16	Xây dựng cụm xử lý nước, nâng công suất Nhà máy nước thị trấn Hưng Hà, lên 4.000 m ³ /ngày.đêm	2.500	-	Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, sản lượng tiêu thụ của khách hàng giảm nhiều. Nên đề xuất thực hiện trong các năm tiếp theo.
Cộng:		37.270	22.830	



Phụ lục II

CÁC CUỘC HỌP CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số /BC-HĐQT ngày /5/2023 của HĐQT Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua)

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	6/1/2022	Phê chuẩn kết quả thực hiện năm 2021; kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022; điều chỉnh mức lương tối thiểu đóng bảo hiểm cho người lao động
2	02/NQ-HĐQT	21/3/2022	Phê chuẩn các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 ▪ Bổ sung tổ máy bơm nước sạch Nhà máy nước thành phố ▪ Kế hoạch tài chính năm 2022 ▪ Công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông năm 2022
3	03/NQ-HĐQT	12/4/2022	Phê chuẩn các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021. ▪ Nội dung xin ý kiến Ủy ban nhân tỉnh trình ĐHĐCĐ năm 2022 ▪ Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ▪ Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty
4	04/NQ-HĐQT	6/5/2022	Phê chuẩn phương án phân phối lợi nhuận còn lại năm 2020; phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2021; kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2022
5	05/NQ-HĐQT	14/6/2022	Phê chuẩn các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Triển khai tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 ▪ Tuyển dụng lao động bổ sung cho phòng QLKH
6	06/NQ-HĐQT	15/8/2022	Phê chuẩn các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Quy định về việc xử lý vi phạm dịch vụ cấp nước ▪ Phương án điều chỉnh giá bán nước sạch cho các khách hàng khu công nghiệp Đài Tín ▪ Đầu tư cải tạo Nhà máy nước Kiến Xương, Vũ Thư và thiết bị hỗ trợ công tác chống thất thoát, thất thu nước sạch.



TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung
7	07/NQ-HĐQT	31/10/2022	Phê chuẩn các nội dung: <ul style="list-style-type: none">▪ Chấm dứt hợp đồng lao động với ông Đinh Công Mạnh, công nhân xí nghiệp nước Nam Trung▪ Đầu tư cải tạo trạm bơm cấp 2 xí nghiệp nước Thành phố; xây mới trạm bơm cấp 2 xí nghiệp nước Vũ Thư.▪ Kế hoạch tài chính năm 2023; chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022
8	08/NQ-HĐQT	19/12/2022	Phê chuẩn tuyển dụng lao động bổ sung cho xí nghiệp nước Kiến Xương, Hưng Hà.



**Phụ lục III****KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2023**

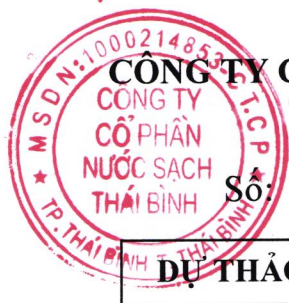
(Kèm theo Báo cáo số /BC-HĐQT ngày /5/2023 của HĐQT Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua)

TT	Hạng mục đầu tư	Giá trị đầu tư (Triệu đồng)
I	CÁC NHÀ MÁY SẢN XUẤT NƯỚC	
1	Công trình thu, tuyến ống và trạm bơm nước thô.	5.910
1.1	Xây dựng công trình nguồn và tuyến ống nước thô DN250-L2500m cho XNN Hưng Nhân (chuyển nguồn nước khai thác)	3.500
1.2	Lắp đặt thiết bị lọc cặn và hoà trộn nhanh hoá chất cho các Xi nghiệp Vũ Thư, Nam Trung, An Bài, Tây Sơn	200
1.3	Lập dự án đầu tư xây dựng công trình nguồn và tuyến ống nước thô cấp cho nhà máy xử lý nước thị trấn Tiên Hải và Kiến Xương	2.000
1.4	Đại tu máy bơm nước thô XNN Thành phố và bổ sung máy bơm chân không	210
2	Công trình xử lý nước	10.350
2.1	Cải tạo, nâng cấp cụm bể lắng lọc XNN Kiến Xương	700
2.2	Cải tạo, nâng công suất cụm bể lắng lọc số 2 của XNN Tiên Hải	3.000
2.3	Nâng công suất nhà máy nước Vũ Thư từ 3.000m ³ /ngđ lên 5.000m ³ /ngđ	4.000
2.4	Xây dựng, lắp đặt cụm thiết bị xử lý nước công suất 1.000m ³ /ngđ cho XNN Hưng Hà	1.500
2.5	Thay thế bể lọc công suất 2.000m ³ /ngđ cho XNN Quỳnh Côi	500
2.6	Sửa chữa cụm bể lọc số 4 XNN Thành phố; đường ống công nghệ XNN Hưng Nhân; Giàn mưa XNN Tiên Hưng	650
3	Trạm bơm nước sạch	1.400
3.1	Xây dựng trạm bơm nước sạch và đường ống kỹ thuật XNN Vũ Thư	700
3.2	Thay thế máy bơm nước sạch XNN An Bài, XNN Tiên Hưng	400
3.3	Lắp đặt biến tần cho máy bơm nước sạch XNN Kiến Xương, Nam Trung, Tiên Hưng, Quỳnh Côi	300
4	Các hạng mục phụ trợ trong nhà máy	1.550
4.1	Thay cáp điện và thiết bị bảo vệ trong tủ điện phân phối XNN Thành phố	50
4.2	Lắp đặt thiết bị vận hành trực tiếp trạm bơm tăng áp Phúc Khánh	100



TT	Hạng mục đầu tư	Giá trị đầu tư (Triệu đồng)
4.3	Xây dựng nhà hoá chất cho XNN Tiền Hải	500
4.4	Cải tạo, sửa chữa trạm bơm nước sạch, nhà hoá chất XNN Kiến Xương	300
4.5	Chỉnh trang khuôn viên, sửa chữa, quét vôi ve nhà xưởng, sơn lan can cầu thang, ốp lát mặt bể lọc cho các Xí nghiệp	600
II	MẠNG LƯỚI	
1	Cải tạo, dịch chuyển đường ống	6.050
1.1	Cải tạo các tuyến ống dịch vụ xã Tây Sơn, Vũ Đông, khu đô thị II phường Trần Hưng Đạo... TP Thái Bình	4.000
1.2	Cải tạo các tuyến ống dịch vụ phố Hùng Thắng, Tiểu Hoàng thị trấn Tiền Hải	100
1.3	Cải tạo, dịch chuyển các tuyến ống xã Tây Lương: DN90-L840m; Xã An Ninh: DN90-L850m, DN63-L1160m	500
1.4	Cải tạo tuyến ống DN90-L500m khu Đông Thành xã Bình Minh; các tuyến ống dịch vụ DN50-L2100m thị trấn Kiến Xương	260
1.5	Cải tạo các tuyến ống dịch vụ DN50-L1000 thôn An Bài, Phong Xá, Đông Linh thị trấn An Bài	110
1.6	Cải tạo tuyến ống phân phối DN200-160-110 khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, Phúc Khánh	500
1.7	Cải tạo đường ống DN500-315 qua nút giao Lý Thường Kiệt và Ngô Quyền	300
1.8	Cải tạo, thay thế ống thép DN200 qua nút giao Ngã 6 thị trấn Hưng Hà	100
1.9	Cải tạo tuyến ống nước thô DN225, đoạn đường giáp ranh Nam Chính, Nam Trung	180
2	Lắp đặt đồng hồ nhánh, đồng hồ khối	240
2.1	XNN Tiền Hải (7 cái DN50); XNN Quỳnh Côi (7 cái D63); XNN Tiên Hưng (10 cái D50)	240
3	Mở rộng mạng lưới đường ống	5.120
3.1	Tuyến ống DN110-L800m cụm công nghiệp Vũ Hội; DN160-L1300m cấp nước thôn Hiếu Thiện Hưng Nhượng xã Vũ Hội	950
3.2	Tuyến ống DN160-L1800m xã Vũ Sơn, đoạn từ cầu Cao đến đường vành đai phía Nam	1.000
3.3	Tuyến ống DN160 đường QL37B cũ, đoạn qua xã Tây Lương đến cầu Trà Lý	1.350
3.4	Đường ống DN90, DN63, DN50 xã Tây Lương: Thôn Nghĩa (L260m), thôn Lương Phú (L850m); xã An Ninh: Thôn Trình Trung Đông (L850m), Trình Trung Tây (L250m); xã Tây Giang: Thôn Nam (L250m))	240

TT	Hạng mục đầu tư	Giá trị đầu tư (Triệu đồng)
3.5	Đường ống cấp nước khu đô thị Trái Diêm 1: DN110-L680m; DN63-50-L3500m	580
3.6	Đường ống dịch vụ DN63 cho thị trấn Hưng Hà: Khu Thọ Mai L800m, khu Thị Độc L1000m	200
3.7	Tuyến ống DN90-L200m khu Cộng Hoà, Kiến Xương và tuyến ống DN63-L400 khu Đông Thành xã Bình Minh	100
3.8	Tuyến ống cấp nước cụm công nghiệp Trung Nê DN160- L700m	400
3.9	Tuyến ống cấp nước DN110-L600m cụm công nghiệp Tân Minh, Vũ Thư	300
III	ĐẦU TƯ KHÁC	1.480
1	Mua sắm camera soi đường ống: Loại 100m, số lượng 6 cái; Loại 5m, số lượng 10 cái)	360
2	Mua sắm phần mềm xây dựng bản đồ mạng lưới đường ống	300
3	Mua sắm phần mềm theo dõi sửa chữa mạng lưới đường ống	120
4	Cấp chứng chỉ phòng hoá nghiệm đạt chuẩn ISO 17025	500
5	Đăng ký hợp quy chất lượng nước cho các nhà máy	200
	Cộng:	32.100



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH
THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-BTGD

Thái Bình, ngày tháng 5 năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022 KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty cổ phần nước sạch Thái Bình

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Năm 2022, dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp trong nước và trên thế giới, cuộc chiến tranh giữa Nga và Ukraine, cùng với biến đổi khí hậu đã làm ảnh hưởng đến mọi mặt hoạt động đời sống kinh tế xã hội, các ngành sản xuất kinh doanh dịch vụ. Các doanh nghiệp sản xuất không xuất được hàng hóa, sản xuất bị gián đoạn, nhu cầu sử dụng nước cho sản xuất của các doanh nghiệp sụt giảm lớn so cùng kỳ năm 2021. Hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty trong năm 2022 đã gặp rất nhiều khó khăn, thách thức. Với nỗ lực cao của toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty cùng với phát huy kinh nghiệm, hiệu quả trong công tác quản trị, linh hoạt trong điều hành của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng giám đốc Công ty đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh và thực hiện linh hoạt nhiều giải pháp để giữ vững ổn định sản xuất kinh doanh, không ngừng nâng cao chất lượng, dịch vụ cấp nước để đạt kết quả tốt nhất các chỉ tiêu nhiệm vụ SXKD năm 2022.

Kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2023 như sau:

1. Công tác sản xuất và cung cấp nước sạch

Công ty vận hành ổn định 11 nhà máy khai thác, sản xuất và cung cấp nước sạch với tổng công suất thiết kế là 85.000 m³/ngày. Trong đó có 7 nhà máy khai thác xử lý nước mặt, 4 nhà máy khai thác xử lý nước ngầm. Cấp nước phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất cho 93.961 khách hàng trên địa bàn Thành phố Thái Bình, 7 thị trấn huyện, 30 xã nông thôn, 5 khu công nghiệp (KCN) Phúc Khánh, KCN Đài Tín, KCN Nguyễn Đức Cảnh, KCN Tiền Hải, KCN Cầu Nhì và các cụm công nghiệp trên địa bàn phục vụ.

Sản xuất nước ổn định, đảm bảo cấp nước đầy đủ cho nhu cầu sử dụng nước của khách hàng, đặc biệt trong các dịp nghỉ lễ, tết, các đợt nắng nóng kéo dài, nhu cầu sử dụng nước của người dân tăng cao. Đảm bảo cấp nước liên tục 24/24h trong ngày, chất lượng nước sạch theo quy chuẩn Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN01-2018/BYT, tăng cường lượng Clo dư trong nước cấp để phòng chống dịch Covid-19, tất cả các mẫu thử không có vi khuẩn

Coliform. Chất lượng nước cấp được kiểm tra, giám sát bởi Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình kết quả được định kỳ báo cáo các cơ quan chức năng của tỉnh và được công bố trên trang thông tin điện tử (Website) công ty.

Máy móc, thiết bị luôn hoạt động trong điều kiện an toàn, hiệu quả. Công tác bảo dưỡng, sửa chữa máy móc, thiết bị được thực hiện thường xuyên theo kế hoạch, đảm bảo an toàn không để xảy ra sự cố làm ảnh hưởng đến quá trình sản xuất nước sạch. Thực hiện các biện pháp tối ưu hóa quy trình sản xuất nước nhằm tiết kiệm chi phí trong sản xuất và cung cấp nước sạch. Công tác vệ sinh công nghiệp trên các dây chuyền công nghệ xử lý nước tuân thủ các yêu cầu đề ra, đảm bảo môi trường xanh, sạch trong các nhà máy. Thực hiện đầy đủ các quy định về kiểm tra, kiểm định an toàn đảm bảo công tác phòng chống cháy nổ và an toàn vệ sinh lao động, không để xảy ra tai nạn trong lao động sản xuất.

Công tác quản lý vận hành mạng lưới đường ống cấp nước; đảm bảo cấp nước an toàn, liên tục cho các khách hàng đặc biệt là các khách hàng ở khu vực bất lợi, khu vực cuối mạng lưới cấp nước. Công tác dò tìm các điểm rò rỉ trên mạng lưới cấp nước được thực hiện thường xuyên, liên tục. Trong năm đã chủ động dò tìm phát hiện 200 điểm rò rỉ vỡ ống, sửa chữa kịp thời trên 2.500 điểm ống bị rò rỉ, ống vỡ, có nhiều điểm ống vỡ gây thất thoát nước lớn. Phối hợp với nhà thầu thi công chỉnh trang đô thị đường giao thông, vỉa hè, ngầm hóa cáp điện, viễn thông để bảo vệ đường ống cấp nước hạn chế vỡ ống, kịp thời sửa chữa đảm bảo cấp nước cho khách hàng.

Công tác quản lý vận hành mạng lưới cấp nước trong các khu công nghiệp, các trạm bơm tăng áp đảm bảo an toàn, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước cho các doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng nhiều nước.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh đạt được năm 2022

TT	Chỉ tiêu	ĐV	Năm 2022		So sánh (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Sản lượng nước thương phẩm	m ³	21.300.000	20.315.666	95,4
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	168,4	165,0	98,0
a	Doanh thu SXKD nước sạch	Tỷ đồng	162,0	157,0	96,9
b	Doanh thu lắp đặt	Tỷ đồng	3,1	3,9	125,8
c	Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	2,5	2,9	116,0
d	Thu nhập khác	Tỷ đồng	0,8	1,2	150,0
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	33,0	33,0	100,0
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	26,4	26,4	100,0
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	27,0	27,2	100,7
6	Phát triển khách hàng	Hộ	2.030	2.080	102,5

Đánh giá kết quả SXKD: Trong năm qua sản lượng nước thương phẩm giảm 1,8% so với cùng kỳ, đạt 95,4% so với kế hoạch; doanh thu nước tăng 0,03% so với cùng kỳ, đạt 96,9% so với kế hoạch.

3. Đầu tư xây dựng cơ bản

* *Trong sản xuất nước sạch*: Năm 2022, Công ty đã triển khai xây dựng và đưa vào sử dụng các công trình gồm:

+ Xây dựng, lắp đặt cụm thiết bị xử lý nước công suất $9.200\text{m}^3/\text{ngày}$; thay mới tổ máy bơm trạm bơm nước thô công suất $1.260\text{m}^3/\text{h}$, cải tạo thay thế thiết bị điện tử điện phân phối trong XNN Thành phố;

+ Cải tạo đường ống kỹ thuật và trạm bơm nước sạch trong Xí nghiệp nước Hưng Nhân; Lắp đặt thiết bị thu trộn oxy Xí nghiệp nước Hưng Hà;

+ Xây dựng mới nhà hội trường 200 chỗ ngồi; tiếp tục chỉnh trang khuôn viên trụ sở Công ty, từng bước cải thiện cơ sở vật chất tạo điều kiện cho Cán bộ công nhân viên (CBCNV) hăng say làm việc.

* *Đầu tư mở rộng mạng lưới đường ống, mở rộng phạm vi phục vụ*: Công ty đã triển khai đầu tư xây dựng và hoàn thành một số tuyến đường ống trọng điểm. Cụ thể:

+ Khu vực thành phố Thái Bình: Lắp đặt hoàn thành các tuyến ống phân phối đường kính từ DN110 đến DN225 trên các tuyến đường Lý Thái Tổ, Ngô Thị Nhậm, Bùi Sỹ Tiêm, Ngô Quyền...; Tuyến ống DN160-DN225 đường Lý Bôn (đoạn qua phường Tiền Phong) cấp nước cho khu vực phía Bắc thành phố; tuyến ống DN160 đường tỉnh lộ 223 cấp nước cho cụm công nghiệp Vũ Hội... với tổng chiều dài 5,22km.

+ Thị trấn Tiền Hải và các xã lân cận thị trấn: Lắp đặt hoàn thành tuyến ống phân phối DN250 đường tỉnh lộ 465 cấp nước cho các khu dân cư xã Đông Lâm, Đông Cờ; Tuyến ống DN160-DN225 cấp nước cho khu du lịch Đồng Châu; Cải tạo nâng cấp thay thế ống thép DN140 đường Đồng Châu để cấp nước cho KCN Tiền Hải 2; Lắp đặt tuyến ống DN110 đường 221A (khu vực ngã ba Trái Diêm đến đường Tạ Xuân Thu)...., tổng chiều dài $L=4,56\text{km}$.

+ Thị trấn Vũ Thư: Lắp đặt tuyến ống phân phối DN110 đường tỉnh lộ 463 (đoạn qua chợ Thông), chiều dài $L=0,63\text{km}$.

+ Thị trấn An Bài: Lắp đặt tuyến ống phân phối DN160 đường ĐH72C, $L=0,8\text{km}$.

+ Thị trấn Hưng Hà: Lắp đặt tuyến ống phân phối DN110 khu Duyên Phúc, Nhân Cầu; tuyến ống phân phối DN110 đường Long Hưng; tổng chiều dài $L=1,1\text{km}$

Tổng khối lượng đường ống từ DN110÷DN250 đã lắp đặt mới trong năm là 12,32km (năm 2021 là 12,2km); đường ống dịch vụ từ DN50÷DN75: $L = 5,2\text{km}$ (năm 2021 là 2,73km). Các tuyến ống được lắp đặt kịp thời, đúng kế hoạch đề ra, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của Nhân dân và các doanh nghiệp. Góp phần mở

1485
NG TY
PHÂN
ỐC SẮC
HẢI BÌNH
TỈNH T

rộng quy mô mạng lưới đường ống cấp nước, mở rộng phạm vi cấp nước tạo điều kiện chiếm lĩnh thị trường, phát triển khách hàng mới.

** Công tác đầu tư cải tạo, dịch chuyển các tuyến ống:*

Để nâng cao chất lượng dịch vụ giảm tỷ lệ thất thoát nước trên mạng lưới cấp nước, phối hợp với tiến độ thi công các công trình chỉnh trang đô thị lòng đường, vỉa hè. Trong năm 2022, Công ty đã tiếp tục thực hiện cải tạo, dịch chuyển, thay thế các tuyến đường ống cấp nước lắp đặt lâu ngày vật liệu bằng ống thép bị han rỉ, thủng ăn mòn. Cụ thể:

- Khu vực Thành phố Thái Bình:

+ Cải tạo đường ống dịch vụ 2 bên đường và dọc các ngõ của đường Ngô Thi Nhậm, Chu Văn An, Lý Bôn, Lý Thái Tổ, Lê Đại Hành, Trần Quang Diệu...v.v. Tiếp tục triển khai cải tạo tuyến ống phân phối và ống dịch vụ các thôn Thống Nhất, Hoa Nam, Đồng Tâm xã Tây Sơn; Tổng khối lượng đường ống dịch vụ DN50÷DN75 đã cải tạo trên địa bàn thành phố trong năm 2022 là 19,7km.

+ Tiếp tục dịch chuyển các tuyến ống phân phối DN90÷DN160 xã Tây Sơn; tuyến ống DN160 đường tỉnh lộ 223 đoạn từ đường vành đai phía Nam đến cầu Cọi xã Vũ Hội; tuyến ống dịch vụ đường Lý Bôn (đoạn từ Bùi Sỹ Tiêm đến cầu Báng) tổng chiều dài 1,8km;

- Xí nghiệp nước Tiền Hải:

+ Cải tạo thay thế tuyến ống thép DN250 qua cầu Thống Nhất; sửa chữa tuyến ống DN250 KCN Tiền Hải; cải tạo tuyến ống phân phối và dịch vụ thôn Thượng xã Tây Lương và đường ống dịch vụ đường tỉnh lộ 465 xã Đông Lâm; tuyến ống dịch vụ ngõ trạm quân y Trung Đoàn 8; các tuyến ống dịch vụ của các nhóm dân khu vực xã Đông Lâm, Tây Giang...chiều dài 3,0km.

+ Dịch chuyển các tuyến ống đường Vũ Nhu; thôn Trình Trung Đông xã An Ninh; đặc biệt là dịch chuyển các tuyến đường ống phân phối và dịch vụ trên địa bàn xã Tây Ninh trên 7,0km.

- Xí nghiệp nước Kiến Xương: Cải tạo, lắp đặt tuyến ống phân phối và dịch vụ khu Thống Nhất, khu Cộng Hoà thị trấn Kiến Xương và thôn Đoàn Kết, Giáo Nghĩa xã Bình Minh, chiều dài 1,53km.

- Xí nghiệp nước An Bài: Cải tạo đường ống dịch vụ khu vực chợ Vĩnh Trà, đường ĐH72C, thôn Lý Xá, chiều dài 1,4km.

- Xí nghiệp nước Tiên Hưng: Dịch chuyển các tuyến ống đường ĐT47 đoạn từ đường 39A đến cầu Rều, chiều dài 1,95km.

- Xí nghiệp nước Hưng Hà: Dịch chuyển các tuyến ống phân phối và dịch vụ đường tỉnh lộ 223 đoạn qua thị trấn Hưng Hà giai đoạn 2, tổng chiều dài 0,85km.

- Xí nghiệp nước Nam Trung: Dịch chuyển tuyến ống nước thô DN225; các tuyến đường ống phân phối và dịch vụ đường ĐH30, đường giáp ranh xã Nam Chính, đường từ cửa nhà thờ Trung Đồng đi thôn Hải Ngoại.

Tổng khối lượng đường ống cải tạo năm 2022 là 25,6km, đường ống phải dịch chuyển là 11,6km. Các công trình cải tạo, dịch chuyển đáp ứng tiến độ giao của Công ty, theo kịp tiến độ nâng cấp mở rộng đường và vỉa hè của chính quyền địa phương. Trong đó có các tuyến trọng điểm như: Đường Ngô Thị Nhậm, Lý Thái Tổ, Lý Bôn thành phố Thái Bình; xã Tây Sơn, huyện Kiến Xương; xã Tây Ninh, huyện Tiền Hải; đường 221A qua thị trấn Nam Trung...v.v. Qua đó góp phần giảm tỷ lệ thất thoát nước, không làm gián đoạn thời gian cấp nước ảnh hưởng đến dịch vụ khách hàng.

** Công tác chuẩn bị đầu tư:*

- Hoàn thành báo cáo phương án đầu tư xây dựng các tuyến ống cấp nước cho cụm công nghiệp Trung Nê huyện Kiến Xương;
- Xin cấp phép thi công xây dựng tuyến ống DN160 đường Quốc lộ 37B cũ để cải tạo thay thế tuyến đường ống thép DN140 cấp nước cho Trung đoàn 8 các khu dân cư mới quy hoạch xã Tây Lương, Tây Ninh huyện Tiền Hải
- Tiếp tục thực hiện các thủ tục đầu tư dự án xây dựng công trình nguồn và tuyến ống nước thô cấp cho nhà máy nước thị trấn Tiền Hải và thị trấn Kiến Xương.
- Nghiên cứu phương án đầu tư cải tạo, nâng cấp bể lắng bể lọc cho các Xí nghiệp nước Vũ Thư, Tiền Hải, Quỳnh Côi để thực hiện trong năm 2023.

4. Công tác dịch vụ khách hàng

Tổng số khách hàng (KH) toàn Công ty tính đến thời điểm 31/12/2022 là: 93.961 KH, tăng 2.080 KH so cùng kỳ.

Phòng Quản lý khách hàng đã duy trì, phát triển tốt mối quan hệ hợp tác với các đơn vị trên địa bàn, với khách hàng, tạo điều kiện thuận lợi trong thực hiện nhiệm vụ. Thường xuyên tiếp cận các khách hàng lớn, qua đó chủ động đề xuất với lãnh đạo Công ty có cơ chế phù hợp nhằm khuyến khích khách hàng dùng nước. Đạt được thỏa thuận đầu nối cấp nước cho khu công nghiệp Tiền Hải mở rộng của Công ty đầu tư hạ tầng và đô thị Viglacera; cấp nước sạch cho dự án khu nhà ở thương mại Lê Hồng Phong - Eden Garden, thành phố Thái Bình...v.v

Công tác quản lý khách hàng trong năm 2022 tiếp tục có nhiều thay đổi theo chiều hướng tích cực, cụ thể:

- Công tác đọc ghi chỉ số đồng hồ, thu tiền nước đảm bảo đúng tiến độ, đúng quy định. Hình ảnh rõ nét, ghi chú cụ thể, chủ động nắm bắt thông tin, mục đích sử dụng nước của khách hàng. Hàng tuần đọc chỉ số đồng hồ những khách hàng sử dụng lượng nước trên 1.000m³, kịp thời sửa chữa, thay thế khi đồng hồ gặp sự cố. Kiểm tra kịp thời các trường hợp đồng hồ có sản lượng bất thường, đồng hồ kẹt không lên số..., khách hàng đã đầu nối không có nhu cầu sử dụng nước... Năm 2022 Công ty đã ngừng dịch vụ cấp nước 923 khách hàng và ký cam kết duy trì đầu nối cho 225 khách hàng.

- Công tác quản lý, chống thất thoát, thất thu sản phẩm được thực hiện thường xuyên, sâu sát, kịp thời áp giá nước cho trên 3.500 khách hàng sử dụng nước ngoài mục đích sinh hoạt. Năm 2022, Công ty đã ký tăng doanh thu được trên 700.000m³

nước ngoài mục đích sinh hoạt, mặc dù sản lượng nước giảm so với cùng kỳ nhưng tổng doanh thu tiền nước năm 2022 tăng 0,03% so với năm 2021.

- Đặc biệt, năm 2022, thực hiện sự chỉ đạo của Ban lãnh đạo Công ty với nhiệm vụ trọng tâm chống thất thoát, thất thu nước sạch. Phòng Quản lý khách hàng đã lập kế hoạch, đề xuất các giải pháp và xây dựng phương án tổ chức thực hiện công tác quản lý sản phẩm chống thất thoát, thất thu. Trong quá trình thực hiện với sự phối hợp cùng phòng Quản lý mạng lưới và chống thất thoát triển khai, áp dụng khoa học công nghệ vào soi Camera hình ảnh đường ống đã phát hiện nhiều đoạn ống vỡ, ống bị bẹp giảm tiết diện ống và xác định được nhiều khách hàng đầu nối sử dụng nước trái phép không qua đồng hồ đo đếm. Năm 2022, xử lý được 106 trường hợp khách hàng vi phạm hợp đồng dịch vụ cấp nước dùng nước trái phép không qua đồng hồ, truy thu 144.687m³ nước. Trong đó, khu vực thành phố 96 KH, Tiền Hải 8 KH, Nam Trung 7 KH, Kiến Xương 1 KH. Tổng giá trị tiền nước truy thu được 1,25 tỷ đồng.

5. Chế độ chính sách đối với người lao động

- Tiền lương và thu nhập của người lao động luôn ổn định. Đảm bảo 100% Cán bộ công nhân viên (CBCNV) được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà Nước (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, nghỉ ốm, nghỉ phép, bảo hiểm thất nghiệp...) và các chế độ khen thưởng phúc lợi khác. Hỗ trợ kinh phí CBCNV mắc Covid-19 trong thời gian nghỉ việc ở nhà. Mua bảo hiểm thân thể và tổ chức khám sức khỏe cho người lao động.

- CBCNV được sắp xếp, bố trí, phân công công việc phù hợp với nhu cầu của Công ty và trình độ, năng lực chuyên môn của người lao động.

- Công ty luôn quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật có phẩm chất chính trị, chuyên môn, có khả năng điều hành và làm chủ thiết bị công nghệ cao; đội ngũ công nhân lành nghề và đội ngũ kinh doanh tiêu thụ có phong cách phục vụ khách hàng tốt. Công tác huấn luyện đào tạo luôn được Ban lãnh đạo coi trọng, xem như một trong những ưu tiên hàng đầu nhằm nâng cao kỹ năng và trình độ, giúp người lao động tiếp thu kiến thức mới, từ đó nâng cao năng suất lao động. Năm 2022, Công ty đã tổ chức lớp đào tạo và thi nâng bậc cho người lao động, tổ chức đào tạo tập huấn cho công nhân với nội dung hết sức thiết thực ứng dụng cao; tập huấn cho công nhân các xí nghiệp về sử dụng thiết bị khuếch đại âm thanh nghe dò tìm các điểm rò rỉ trên mạng lưới đường ống, Camera soi hình ảnh đường ống dịch vụ và camera soi đường ống từ đồng hồ khách hàng đến đại khởi thủy để đánh giá chất lượng đường ống, phát hiện các sự cố đường ống bị vỡ, nứt, bẹp kịp thời sửa chữa đảm bảo chất lượng dịch vụ cấp nước, phát hiện khách hàng vi phạm hợp đồng dịch vụ cấp nước sử dụng nước không qua đồng hồ.

6. Một số công tác khác

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty đã cùng các tổ chức đoàn thể, Công đoàn, Đoàn thanh niên, hội Cựu chiến binh, Nữ công phát động phong trào thi đua; Cán bộ công nhân viên Công ty thi đua lao động sản xuất, vệ sinh an toàn lao

động, phòng chống cháy nổ, giữ gìn môi trường Xanh - Sạch - Đẹp và duy trì các phong trào văn hóa, thể thao tạo không khí vui tươi, phấn khởi, đoàn kết.

- Tập thể CBCNV luôn chấp hành tốt mọi chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đại đa số chấp hành tốt nội quy, quy chế của Công ty.

- Ban chấp hành Công đoàn Công ty đã phát động đoàn viên Công đoàn tham gia làm công tác từ thiện xã hội như: Tặng quà nhân dịp xuân Nhâm Dần cho người nghèo là khách hàng của Công ty; hỗ trợ kinh phí Ban quân sự thành phố Thái Bình xây nhà tình nghĩa nhân Kỷ niệm 75 năm ngày Thương Binh, liệt sỹ; ủng hộ Quỹ đền ơn đáp nghĩa tỉnh Thái Bình...v.v. Tổng số tiền ủng hộ các hoạt động an sinh xã hội, nhân đạo từ thiện, xây dựng nông thôn mới năm 2022 là 110 triệu đồng.

7. Bộ máy tổ chức, nhân lực Công ty

- Hội đồng quản trị: 05 người

- Ban điều hành: 05 người (gồm Tổng giám đốc, 03 phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng)

- Ban kiểm soát: 03 người (gồm 02 người là cán bộ không chuyên trách)

- Đơn vị trực thuộc: 18 đơn vị (gồm 07 phòng và 11 xí nghiệp)

- Tổng số CBCNV Công ty tính đến ngày 31/12/2022 là 304 người, trong đó có 87 nữ và 217 nam. Trong năm 2022 đã tuyển dụng 03 nhân viên mới cho phòng Quản lý khách hàng và phòng Tổ chức hành chính. Giải quyết chế độ hưu trí cho 3 CBCNV. Chấm dứt hợp đồng lao động với 01 người lao động xin nghỉ việc.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Định hướng

- Đảm bảo vận hành các hệ thống cấp nước an toàn, kiểm soát tốt tỷ lệ thất thoát, thất thu nước.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.

2. Một số chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2023

- Sản lượng nước thương phẩm: 20,45 triệu m³/năm

- Tổng doanh thu: 169,0 tỷ đồng; trong đó:

+ *Doanh thu SXKD nước sạch: 162,4 tỷ đồng*

+ *Doanh thu lắp đặt đường ống: 3,0 tỷ đồng*

+ *Doanh thu hoạt động tài chính: 2,5 tỷ đồng*

+ *Thu nhập khác: 1,1 tỷ đồng*

- Lợi nhuận trước thuế: 33,1 tỷ đồng

- Nộp ngân sách nhà nước: 24,0 tỷ đồng.

3. Các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2023

3.1. Đầu tư cho sản xuất

Tập trung bảo trì, duy tu, bảo dưỡng hệ thống cấp nước, thay thế máy móc thiết bị, sửa chữa cải tạo nâng công suất các nhà máy nhằm đảm bảo khối lượng nước sản xuất phục vụ cho nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của người dân trên địa bàn phục vụ. Thực hiện chiến lược phát triển hệ thống cấp nước, đầu tư nâng cấp các nhà máy và lắp đặt các tuyến ống cấp nước như:

- Xây dựng, lắp đặt bổ sung các cụm bể lắng, bể lọc cho các Xí nghiệp nước Tiên Hải, Vũ Thư, Hưng Hà, Quỳnh Côi.

- Cải tạo đường ống kỹ thuật trong cụm bể lắng, bể lọc của Xí nghiệp nước An Bài, Hưng Nhân.

- Cải tạo, nâng cấp trạm bơm nước sạch cho các Xí nghiệp nước Vũ Thư, An Bài, Tiên Hưng; Trang bị, lắp đặt bổ sung hệ thống biến tần cho trạm bơm nước sạch các nhà máy.

- Xây dựng các tuyến ống cấp nước phân phối cấp nước cho cụm công nghiệp Trung Nê, cụm công nghiệp Bình Minh huyện Kiến Xương; cụm công nghiệp Vũ Hội, Tân Minh huyện Vũ Thư. Cải tạo tuyến ống phân phối khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh.

- Cải tạo, thay thế các tuyến ống phân phối và dịch vụ cũ vật liệu bằng ống thép mạ kẽm, ống uPVC gắn keo lắp đặt lâu ngày không còn khả năng cấp nước an toàn; khu vực Thành phố, Thị trấn Tiên Hải, Kiến Xương, Vũ Thư;

- Xây dựng công trình nguồn và tuyến ống nước thô từ sông Hồng để chuyển nguồn cấp nước cấp cho nhà máy nước Hưng Nhân.

- Hoàn thành thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án xây dựng công trình nguồn và tuyến ống nước thô (chuyển đổi nguồn nước thô) cấp cho nhà máy xử lý nước sạch Tiên Hải và thị trấn Kiến Xương từ nguồn nước mặt sông Kiến Giang phục vụ tưới tiêu nông nghiệp sang nguồn nước mặt sông Trà Lý.

- Xây dựng phòng hóa nghiệm đạt chuẩn ISO 17025.

3.2. Công tác dịch vụ khách hàng

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dịch vụ khách hàng.

- Tiếp tục xây dựng bản đồ số hóa khách hàng và mạng lưới đường ống cấp nước khu vực Thành phố và vùng phụ cận. Nhằm kiểm soát vùng cấp nước, kiểm soát khách hàng, lượng khách hàng phân bố trong từng tuyến, từng khu vực có các giải pháp kịp thời để nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước, giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch.

- Thường xuyên kiểm soát đánh giá chất lượng dịch vụ khách hàng, có chế tài thưởng phạt nhằm khuyến khích nhân viên phục vụ khách hàng tốt hơn.

- Thường xuyên kiểm tra khách hàng sử dụng khối lượng nước lớn, hỗ trợ kịp thời khi khách hàng yêu cầu.

3.3. Công tác tài chính kế toán, cân đối và sử dụng vốn

- Bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu, sử dụng hiệu quả nguồn vốn và nguồn lực; kiểm soát chặt chẽ khoản nợ phải trả, và thu hồi nợ phải thu.
- Tăng cường công tác về quản trị tài chính, báo cáo định kỳ với các thông tin minh bạch chính xác.
- Tiết kiệm trong chi tiêu và quản lý chi phí sản xuất nước.

3.4. Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

- Đổi mới công tác đào tạo, tăng cường kinh phí cho đào tạo, nhất là đối với cán bộ quản lý.
- Thực hiện việc luân chuyển cán bộ để cán bộ trải qua nhiều vị trí, giúp cho đội ngũ cán bộ nhanh chóng trưởng thành có kinh nghiệm, có kiến thức và năng lực toàn diện.
- Kết hợp nhiều hình thức đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp với từng đối tượng, chú trọng đào tạo công tác thực hành, các kỹ năng mềm.

3.5. Công tác từ thiện xã hội:

CBCNV Công ty đóng góp 01 ngày lương để tiếp tục duy trì và tham gia các chương trình từ thiện xã hội, các chương trình ủng hộ do Mặt trận Tổ Quốc và các tổ chức đoàn thể phát động một cách thiết thực, kịp thời.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Tổng giám đốc về tình hình thực hiện nhiệm vụ và kết quả SXKD năm 2022, phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2023, rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các quý vị cổ đông.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ C.ty;
- BTC Đại hội;
- HĐQT; BKS, BĐH;
- Lưu: Thư ký C.ty.

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Văn Đức





CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI BÌNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /BC-HĐQT

Thái Bình, ngày tháng 5 năm 2023

DỰ THẢO

**BÁO CÁO
THÔNG QUA CÁC CHỈ TIÊU
TRONG BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022 ĐÃ KIỂM TOÁN**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Báo cáo tài chính năm 2022 chi tiết đã được thông qua Hội đồng quản trị, bao gồm 6 báo cáo sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
2. Báo cáo của Kiểm toán viên độc lập;
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022;
4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022;
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2022;
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2022.

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Tổng tài sản	208.408.441.828
1.1	Tài sản ngắn hạn	102.744.991.518
1.2	Tài sản dài hạn	105.663.450.310
2	Tổng nguồn vốn	208.408.441.828
2.1	Nợ phải trả	59.019.935.789
2.2	Vốn chủ sở hữu	149.388.506.039
	<i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	<i>98.500.000.000</i>

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
	<i>Cổ phiếu quỹ</i>	<i>(140.000.000)</i>
	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>23.136.315.000</i>
	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ</i>	<i>1.320.640.945</i>
	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	<i>26.411.884.094</i>
	<i>Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản</i>	<i>159.666.000</i>
3	Tổng doanh thu và thu nhập khác	165.057.966.183
3.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	160.905.552.129
3.2	Doanh thu hoạt động tài chính	2.910.238.460
3.3	Thu nhập khác	1.242.175.594
4	Tổng chi phí	132.034.603.565
4.1	Giá vốn hàng bán	109.970.564.266
4.2	Chi phí tài chính	492.808.050
4.3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	20.392.563.043
4.4	Chi phí khác	1.178.668.206
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	33.023.362.618
6	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	6.611.478.524
7	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	26.411.884.094
8	Lãi cơ bản trên 01 cổ phiếu	2.685

Trên đây là nội dung các chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ C.ty;
- BTC Đại hội;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: Thư ký C.ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Bắc



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH
THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-BKS

Thái Bình, ngày tháng 5 năm 2023

ĐƯ THẢO

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG NĂM 2022, KẾ HOẠCH NĂM 2023 CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI BÌNH

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;

Căn cứ Biên bản cuộc họp số 01/BB-BKS ngày 15/4/2023 của Ban kiểm soát về thống nhất các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tình hình hoạt động của Ban kiểm soát, kết quả giám sát các hoạt động của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 như sau:

I. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên:

1. Bà Hà Thị Hưởng - Trưởng ban
2. Ông Trương Đăng Vịnh - Thành viên
3. Bà Trần Thị Thùy - Thành viên

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2022, với nhiệm vụ được phân công các thành viên Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao.

Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ đến từng thành viên, tổ chức các cuộc họp bao gồm đầy đủ các thành viên Ban kiểm soát tham gia theo đúng quy định, đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ để triển khai các nội dung công việc theo chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền của Ban kiểm soát nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo quy định.



Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị (HĐQT) và việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh (SXKD) của Ban điều hành Công ty theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đã biểu quyết. Đánh giá chi tiết những chỉ tiêu đạt được và chưa đạt được.

Kiểm tra sổ sách kế toán, tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán, về doanh thu và chi phí, để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả SXKD và đầu tư, từ đó đề xuất ý kiến kịp thời với Công ty.

Kiểm soát Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.

Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành do Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc chủ trì để nắm bắt kịp thời tình hình SXKD của Công ty, tham gia đóng góp ý kiến trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Ban kiểm soát.

Phối hợp với các phòng ban trong công tác kiểm tra giám sát để nâng cao chất lượng quản trị, hạn chế và phòng ngừa rủi ro.

Tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi bổ sung các quy chế quản lý của Công ty. Thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ được giao.

3. Đánh giá kết quả hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát.

Với chức năng nhiệm vụ được phân công trong quá trình hoạt động các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện việc kiểm soát một cách độc lập, khách quan, hoàn thành nhiệm vụ năm 2022

3.1. Bà Hà Thị Hường - Trưởng ban:

Phụ trách chung toàn bộ các hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Thực hiện triệu tập và chủ trì các phiên họp của Ban kiểm soát, đề nghị HĐQT, Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin liên quan phục vụ công việc của Ban kiểm soát. Soát xét báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm. Kiểm soát việc thực hiện SXKD bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Tổng hợp và lập biên bản kiểm soát định kỳ của Ban kiểm soát, phụ trách và giải quyết trực tiếp các yêu cầu đột xuất theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

Tổng hợp và lập báo cáo của Ban kiểm soát sau khi có ý kiến tham khảo của HĐQT và trình lên Đại hội đồng cổ đông.

Thường xuyên cập nhật chế độ, quy định của pháp luật để kiểm tra tính tuân thủ, kiểm soát về công tác đầu tư, sổ sách chứng từ kế toán.

Cùng với các thành viên Ban kiểm soát (BKS), kiểm soát hoạt động quản lý điều hành SXKD năm 2022 theo định hướng phát triển được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3.2. Ông Trương Đăng Vỹ - Kiểm soát viên

Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và các nhiệm vụ cụ thể sau:

Kiểm soát các vấn đề về quản lý sản phẩm, thất thu, thất thoát; công tác quản lý khách hàng, quản lý mạng lưới đường ống.

Kiểm soát việc quản lý, sử dụng tài sản cố định và thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản.

Kiểm soát các vấn đề liên quan đến công tác kỹ thuật, tình hình thực hiện định mức vật tư, chất lượng vật tư đầu vào, chất lượng công trình, báo cáo và đề xuất những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ được phân công cho trưởng ban.

Cùng với các thành viên BKS kiểm soát hoạt động quản lý điều hành SXKD của Công ty

3.3. Bà Trần Thị Thùy - Kiểm soát viên

Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và các nhiệm vụ cụ thể sau:

Cùng với trưởng Ban kiểm tra soát xét báo cáo tài chính hằng quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, thẩm định tính đầy đủ trung thực của báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh.

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng lao động, các vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ người lao động.

Kiểm soát việc chấp hành nghĩa vụ của Công ty theo quy định của Pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN và các nghĩa vụ tài chính khác.

Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản cố định, kết hợp với Trưởng ban kiểm tra các vấn đề liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản, hoạt động SXKD nước sạch.

Kiểm soát việc phân chia cổ tức, thời gian chi trả cổ tức cho cổ đông và các công việc khác theo sự phân công của trưởng ban.

Quá trình thực hiện đã bám sát nhiệm vụ được phân công, chủ động trong công việc, phối kết hợp chặt chẽ với các thành viên BKS.

Trên cơ sở kết quả nêu trên Ban kiểm soát tự đánh giá tập thể BKS và các thành viên BKS đã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, quá trình kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và hoạt động khác của Công ty.

4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

Năm 2022 Ban kiểm soát tổ chức họp 4 lần, cụ thể như sau:

Ngày họp	Số thành viên tham dự	Nội dung
12/4/2022	03/03	Thông qua kết quả kiểm tra BCTC năm 2021, thảo luận các nội dung liên quan đến ĐHĐCĐ thường niên năm 2022; kế hoạch kiểm tra BCTC quý I/2022
24/5/2022	03/03	Thảo luận, góp ý các nội dung liên quan đến ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, thông qua kết quả kiểm tra BCTC quý I/2022; kế hoạch kiểm tra BCTC 6 tháng đầu

		năm 2022
14/09/2022	03/03	Thông qua kết quả thẩm định BCTC 6 tháng đầu năm 2022; kế hoạch kiểm tra BCTC quý III/2022 và thảo luận các nội dung khác có liên quan
22/12/2022	03/03	Tổng kết công tác Ban kiểm soát năm 2022 và đề ra phương hướng nhiệm vụ năm 2023. Triển khai kế hoạch soát xét BCTC quý IV và cả năm 2022; xây dựng báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

Ngoài các cuộc họp và làm việc trực tiếp, Ban kiểm soát thường xuyên liên lạc, trao đổi qua điện thoại và các phương tiện khác những thông tin tài liệu thực hiện nhiệm vụ của kiểm soát viên nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban kiểm soát.

5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát

Thù lao của Ban kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua. Cụ thể: Trưởng ban kiểm soát: 4.000.000đồng/người/tháng; thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000đồng/người/tháng. Tổng thù lao của Ban kiểm soát phát sinh trong năm 2022 là: 96.000.000đồng.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2022

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022	So sánh (%)
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp Dịch vụ	160.689	160.905	100,1%
2	Giá vốn hàng bán	109.667	109.970	100,3%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp Dịch vụ	51.022	50.935	99,8%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	2.707	2.910	107,5%
5	Chi phí tài chính	305	493	161,5%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	20.701	20.392	98,5%
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	32.723	32.960	100,7%
8	Thu nhập khác	1.003	1.242	123,8%
9	Chi phí khác	790	1.179	149,3%
10	Lợi nhuận khác	213	63	29,7%
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	32.936	33.023	100,3%
12	Chi phí thuế TNDN hiện hành	6.587	6.611	100,4%
13	Lợi nhuận sau thuế TNDN	26.349	26.412	100,2%
14	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.004đ	2.685đ	134,0%

Doanh thu năm 2022 đạt 160.905 triệu đồng tăng 0,1% so với năm 2021, Lợi nhuận trước thuế đạt 33.023 triệu đồng tăng 0,3% so với năm 2021. Qua đó Ban kiểm soát đánh giá Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã hoàn thành công tác quản trị và điều hành, tuân thủ các quy định của pháp luật đảm bảo quyền lợi của khách hàng, của Công ty và cổ đông.

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1	Sản lượng nước thương phẩm	m ³	21.300.000	20.315.666	95,4%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	168,4	165,0	98,0%
3	Chi phí SXKD	Tỷ đồng	135,4	132,0	97,5%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	33,0	33,0	100,0%
5	Tỷ lệ trả cổ tức	%	≥11,7	11,7	100,0%

Nhận xét: Năm 2022, mặc dù phải chịu ảnh hưởng tác động của dịch bệnh Covid-19 và tình hình thế giới diễn biến phức tạp nhưng công tác SXKD của Công ty vẫn đảm bảo an toàn và ổn định. Các chỉ tiêu cơ bản cũng gần đạt và hoàn thành theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022 đã đề ra, cụ thể: Chỉ tiêu sản lượng nước thương phẩm giảm 4,6% so với kế hoạch; tổng doanh thu đạt 98,0% kế hoạch nhưng tăng 0,4% so với năm 2021; chi phí sản xuất giảm 2,5%; lợi nhuận trước thuế đạt kế hoạch và tăng 0,3% so với năm 2021. Nguyên nhân: đầu tư máy móc thiết bị, đổi mới công nghệ để tiết kiệm chi phí, áp dụng công nghệ soi camera hình ảnh đường ống đã phát hiện nhiều đoạn ống vỡ và xác định được nhiều khách hàng đầu nổi sử dụng nước trái phép không qua đồng hồ qua đó đã giảm được đáng kể tỷ lệ thất thoát, thất thu và chi phí khấu hao giảm do một số tài sản cố định đã hết thời gian phân bổ khấu hao theo quy định nhưng vẫn còn sử dụng.

3. Kết quả giám sát tài chính năm 2022.

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 gồm: Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động SXKD, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán và soát xét bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, xem xét các sổ sách, chứng từ kế toán đến thời điểm 31/12/2022 Ban kiểm soát có nhận xét như sau: Hệ thống chứng từ kế toán, sổ sách kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động SXKD và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2022 phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

a. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty tại thời điểm 31/12/2022

(Số liệu được trích từ BCTC đã được kiểm toán)

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Số đầu năm (01/01/2022)	Số cuối năm (31/12/2022)
I. Tài sản ngắn hạn	108.869.836.114	102.744.991.518
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	73.256.207.723	67.714.912.443
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	25.000.000.000	25.000.000.000
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	1.122.765.116	1.097.100.728
4. Hàng tồn kho	8.686.392.755	7.397.658.552
5. Tài sản ngắn hạn khác	804.470.520	1.535.319.795
II. Tài sản dài hạn	94.499.569.046	105.663.450.310
1. Các khoản phải thu dài hạn	848.583.000	848.583.000
2. Tài sản cố định	91.837.121.872	100.760.501.914
3. Tài sản dở dang dài hạn	1.347.685.686	1.822.946.591
4. Tài sản dài hạn khác	466.178.488	2.231.418.805
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	203.369.405.160	208.408.441.828
III. Nợ phải trả	57.906.671.097	59.019.935.789
1. Nợ ngắn hạn	31.155.229.522	35.434.583.948
2. Nợ dài hạn	26.751.441.575	23.585.351.841
IV. Vốn chủ sở hữu	145.462.734.063	149.388.506.039
1. Vốn góp của chủ sở hữu	98.500.000.000	98.500.000.000
2. Cổ phiếu quỹ	(140.000.000)	(140.000.000)
3. Quỹ đầu tư phát triển	17.950.802.000	23.136.315.000
4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	2.367.974.945	1.320.640.945
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	26.624.291.118	26.411.884.094
6. Nguồn vốn đầu tư XDCB	159.666.000	159.666.000
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	203.369.405.160	208.408.441.828

b. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	3,22	2,69
	Hệ số khả năng thanh toán tức thời	2,35	1,91
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
	Hệ số nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,28	0,28
	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	0,39	0,39
3	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	16,4%	16,4%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	18,1%	17,6%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	13,0%	12,6%

Nhìn chung tình hình tài chính và dòng tiền của Công ty tốt, các chỉ số tài chính cơ bản của Công ty đều thể hiện được tính hiệu quả, an toàn trong hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên nhóm chỉ tiêu về khả năng thanh toán có giảm hơn so với năm 2021 nhưng các chỉ tiêu đó đều lớn hơn 1 điều đó khẳng định khả năng thanh toán của Công ty vẫn được đảm bảo; Chỉ tiêu về cơ cấu vốn không thay đổi; Chỉ tiêu về khả năng sinh lời tuy có giảm so với năm trước nhưng vẫn được duy trì ở mức cao ổn định, Công ty bảo toàn và phát triển được vốn, SXKD có hiệu quả.

c. Công tác quản lý công nợ

Công ty mở sổ theo dõi chi tiết công nợ đến từng đối tượng và thời hạn thanh toán đối với các khoản nợ phải thu và phải trả trong năm.

- Đối với nợ phải thu tại ngày 31/12/2022 là: 1.945.683.728 đồng

Trong đó: Phải thu của khách hàng: 252.463.239 đồng
 Trả trước cho người bán: 185.535.920 đồng
 Phải thu ngắn hạn khác: 723.711.551 đồng
 Phải thu dài hạn khác: 848.583.000 đồng
 Dự phòng phải thu khó đòi: (64.609.982) đồng

- Đối với nợ phải trả tại ngày 31/12/2022 là: 59.019.935.789 đồng

Trong đó: Nợ ngắn hạn: 35.434.583.948 đồng
 Nợ dài hạn: 23.585.351.841 đồng

d. Công tác đầu tư và quản lý tài sản

Trong năm, Công ty đã đầu tư và đưa vào sử dụng một số tài sản sau:

- Máy móc thiết bị

- + Thay mới tổ máy bơm nước thô công suất 1.260m³/h XNN Thành phố;
- + Cải tạo thay thế tủ điện động lực; đồng hồ DN300 và đường ống kỹ thuật trong XNN Thành phố;
- + Đầu tư bộ khuếch đại âm thanh rò rỉ để chống thất thoát thất thu;
- + Lắp đặt máy bơm, đường ống trong trạm bơm cấp II, thiết bị thu trộn Oxy XNN Hưng Nhân;
- + Lắp đặt đồng hồ tổng, van trạm bơm cấp I, van cụm lắng lọc XNN An Bài. Ngoài ra còn lắp đặt một số thiết bị khác...

- Thiết bị truyền dẫn

- + Lắp đặt tuyến ống DN160 đường DH72C thị trấn An Bài; tuyến ống DN160, 110 đường ĐT223 đoạn qua thị trấn Hưng Hà; tuyến ống DN160 khu An Tảo, Đặng Xá, Hưng Nhân; Tuyến ống DN160 đường Lý Bôn (đoạn từ đường vành đai đến UBND xã Vũ Hội); Tuyến ống DN160 đường ĐT223 (đoạn từ cây xăng Việt Hà đến nút giao đi khu công nghiệp TBS)
- + Lắp đặt tuyến ống DN225, 160 cấp nước cho khu du lịch Đồng Châu; Tuyến ống DN225, 160 đường Vành đai phía nam, Chu Văn An; Tuyến ống DN225 đường ĐT223 (đoạn từ trạm xăng Việt Hà đến Công ty dục Khải Hà)
- + Lắp đặt tuyến ống DN250 đường TL465 (đoạn từ ngã tư Đông Lâm, Đông Cơ đến KDC Đông Lâm 1 xã Đông Lâm); Tuyến ống DN250 cấp nước cho KCN Tiên Hải 2;

THÁI BẮC

+ Lắp đặt các tuyến ống DN110 đường 221A ngã ba Trái Diêm, Tiền Hải; Tuyến ống DN110 đường ĐT463 (đoạn qua chợ Thông) Vũ Thư; Tuyến ống DN110 các đường Lý Thái Tổ, đường Lý Bôn, đường Ngô Thị Nhậm, đường Ngô Quyền, đường Đinh Tiên Hoàng khu vực Thành phố...

Ngoài ra còn đầu tư một số tuyến ống khác...

- Nhà xưởng, vật kiến trúc

+ Xây dựng cụm xử lý nước công suất 9.200m³/ngày XNN Thành phố;
+ Xây dựng mới nhà hội trường 200 chỗ trong khuôn viên Công ty;
+ Tiếp tục chỉnh trang khuôn viên trụ sở Công ty: Xây dựng đài phun nước, xây dựng nhà thể thao, sân, tường rào, mương thoát nước...

Tổng giá trị tài sản đầu tư và đưa vào sử dụng trong năm 2022 với nguyên giá là: 25.313.966.706 đồng.

Công ty đã thực hiện quản lý và theo dõi tài sản cố định chi tiết theo từng loại tài sản, thực hiện trích khấu hao theo đúng quy định. Cuối năm thực hiện kiểm kê và lập biên bản kiểm kê chi tiết, đầy đủ.

Tại ngày 31/12/2022, Nguyên giá tài sản cố định là: 430.625.018.324 đồng; khấu hao lũy kế là: 329.864.516.410 đồng; giá trị còn lại là: 100.760.501.914 đồng.

e. Công tác chi trả cổ tức

Công ty thực hiện chi trả cổ tức lần 2 năm 2020 và năm 2021 theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 cụ thể:

- Chi trả cổ tức lần 2 năm 2020 (mức 4,1% 1 cổ phần) với số tiền là: 4.030.095.000 đồng, trong đó:

+ Chi trả cổ tức cho phần vốn Nhà nước: 2.826.950.000 đồng

+ Chi trả cổ tức cho cổ đông: 1.203.145.000 đồng

- Chi trả cổ tức năm 2021 (mức 11,7% 1 cổ phần) với số tiền là: 11.500.515.000 đồng, trong đó:

+ Chi trả cổ tức cho phần vốn Nhà nước: 8.067.150.000 đồng

+ Chi trả cổ tức cho cổ đông: 3.433.365.000 đồng

Tổng số tiền cổ tức đã trả trong năm 2022 là: 15.530.610.000 đồng

III. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành

1. Đối với Hội đồng quản trị

Qua công tác kiểm tra giám sát Ban kiểm soát nhận thấy các thành viên HĐQT đã thực hiện đúng quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định tại điều lệ Công ty. HĐQT triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/6/2022. Các cuộc họp và hoạt động của HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, được sự thống nhất cao của các thành viên. HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động khác, phối hợp với Ban tổng giám đốc chỉ đạo điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty.

2. Đối với Ban điều hành

Năm 2022 tiếp tục là một năm nhiều khó khăn thách thức đối với các doanh nghiệp nói chung và đối với Công ty nói riêng do ảnh hưởng của dịch bệnh và

chiến tranh giữa Nga và Ukraina nên tình hình SXKD của Công ty tiếp tục bị ảnh hưởng. Tuy nhiên với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã bám sát và triển khai kịp thời các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT để điều hành Công ty hoạt động ổn định. Chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng giám đốc điều hành SXKD. Ban Tổng giám đốc đã có những chỉ đạo hết sức cụ thể chi tiết và kịp thời tại tất cả các đơn vị trong công tác tìm kiếm rò rỉ, chống thất thoát, thất thu, giúp giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu, tiết giảm chi phí tăng doanh thu, lợi nhuận.... Trong lĩnh vực sản xuất nước luôn chú trọng đảm bảo mục tiêu cấp nước an toàn, nâng cao chất lượng nước, đảm bảo lợi ích cho người lao động và phát triển Công ty bền vững. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông

Trong năm 2022, giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của cổ đông, của Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp khác của Công ty, được tham gia ý kiến về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định cho Ban kiểm soát, tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty, giúp Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Tổng giám đốc trong năm 2022, Ban kiểm soát không thấy có dấu hiệu bất thường trong các hoạt động, HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã quản trị và điều hành với tinh thần trách nhiệm cao giúp Công ty duy trì sản xuất an toàn và ổn định nhằm đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và các cổ đông. Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ công ty

4. Kết luận và kiến nghị

Năm 2022 là năm đặc biệt khó khăn, giai đoạn bùng phát dịch bệnh Covid-19 và tình hình thế giới diễn biến phức tạp điều này ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD của các doanh nghiệp trong toàn tỉnh. Với đặc thù ngành nghề kinh doanh và sự nỗ lực cố gắng vượt qua của tập thể Ban điều hành và người lao động, hoạt động SXKD của Công ty vẫn được duy trì ổn định và liên tục.

Các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định có liên quan, hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã quyết nghị. HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã tập trung chỉ đạo đưa ra các quyết định đúng đắn, đầu tư có hiệu quả, đảm bảo kinh doanh phát triển bền vững, bảo toàn và phát triển vốn.

Để thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, Ban kiểm soát có một số kiến nghị sau:



+ Công ty cần bám sát kế hoạch SXKD năm 2023, tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá chi tiết kết quả của hoạt động SXKD. Tuân thủ đúng tiến độ đã đề ra.

+ Tiếp tục rà soát hoàn thiện các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty cho phù hợp với các quy định hiện hành.

+ Tiếp tục chỉ đạo công tác chống thất thoát thất thu sản phẩm, triển khai đồng bộ các giải pháp chống thất thoát thất thu ở tất cả các xí nghiệp, tăng cường kiểm tra công tác quản lý khách hàng, tiếp tục duy trì cấp nước ổn định.

+ Đầu tư máy móc thiết bị, đổi mới công nghệ để giảm chi phí, giảm tỷ lệ thất thu, thất thoát, nâng cao hiệu quả SXKD trong năm 2023 cũng như các năm tiếp theo.

IV. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023

- Kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty trong việc chấp hành theo Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban tổng giám đốc và các Quy chế nội bộ của Công ty;

- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại Công ty;

- Thẩm định báo cáo tài chính quý, cùng với kiểm toán viên độc lập soát xét báo cáo tài chính năm;

- Kiểm tra giám sát các thủ tục trình tự công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Giám sát việc chi trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Ban kiểm soát sẽ duy trì công tác kiểm soát định kỳ theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, thực hiện các chương trình soát xét khác.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ Công ty;
- BTC Đại hội;
- HĐQT, BKS, Ban ĐH;
- Lưu Thư ký Cty.

Hà Thị Hường

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THÁI BÌNH

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTr-HĐQT

Thái Bình, ngày tháng 5 năm 2023

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về các nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 20/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình về việc thống nhất các nội dung, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua các báo cáo: Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị; Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; Báo cáo các chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán; Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Ban kiểm soát. Với những chỉ tiêu chính như sau:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

- Tổng doanh thu: 165,0 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 33,0 tỷ đồng

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, tỷ lệ chia cổ tức năm 2023

- Tổng doanh thu: 169,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 33,1 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức: $\geq 11,7\%$ (tối thiểu 11,7%)

2. Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức năm 2022

STT	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	26.411.884.094
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	7.987.287.000
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.594.077.094
4	Trích quỹ thưởng người quản lý	322.400.000
5	Chia cổ tức 11,7%	11.508.120.000

3. Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty chi năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023.

3.1. Chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2022.

Mức thù lao chi trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2022 được căn cứ theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình, cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5,0 triệu đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 4,0 triệu đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 4,0 triệu đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2,0 triệu đồng/tháng
- Thư ký Công ty: 2,0 triệu đồng/tháng

3.2. Phương án chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023.

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023, Hội đồng quản trị đề xuất mức chi trả thù lao năm 2023 (bằng năm 2022) như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5,0 triệu đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 4,0 triệu đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 4,0 triệu đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2,0 triệu đồng/tháng
- Thư ký Công ty: 2,0 triệu đồng/tháng

4. Chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 là một trong các Công ty kiểm toán theo Quyết định số 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022 của Bộ Tài chính.

Trên đây, là một số nội dung Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình xem xét, phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ Cty;
- BTC Đại hội;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: Thư ký Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Bắc





MÃ PHIẾU

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI BÌNH**

**PHIẾU
BIỂU QUYẾT**

Tên cổ đông:.....

Tổng số phiếu biểu quyết:

Trong đó:

- Số cổ phần sở hữu:

- Số cổ phần đại diện sở hữu:

(Đại diện vốn hoặc ủy quyền tham dự Đại hội)

Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của HĐQT			
Nội dung 2: Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023.			
Nội dung 3: Thông qua các chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.			
Nội dung 4: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022, kế hoạch năm 2023 của Ban kiểm soát.			
Nội dung 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức.			
Nội dung 6: Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty chi năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2023.			
Nội dung 7: Chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.			

Thái Bình, ngày tháng 5 năm 2023
CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú :

- *Phiếu biểu quyết này chỉ có giá trị tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 - Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình.*

- *Các phiếu sau được coi là không hợp lệ:*

- + *Phiếu không do Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình phát hành (không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty trên phiếu).*
- + *Phiếu không có chữ ký của cổ đông/ đại diện cổ đông.*
- + *Phiếu tẩy xóa hoặc phiếu ghi thêm nội dung không do Chủ tọa Đại hội yêu cầu.*
- + *Phiếu không ghi thông tin cổ đông.*



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH
THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Thái Bình, ngày tháng 5 năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI BÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình;
Căn cứ Biên bản Đại hội và Biên bản kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình ngày /5/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình thống nhất các nội dung sau:

1. Thông qua các báo cáo:
 - Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị (Báo cáo kèm theo);
 - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 (Báo cáo kèm theo);
 - Báo cáo một số chỉ tiêu trong báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán (Báo cáo kèm theo);
 - Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Ban kiểm soát (Báo cáo kèm theo).

Với những chỉ tiêu chính như sau:

- 1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022
 - Tổng doanh thu: 165,0 tỷ đồng
 - Lợi nhuận trước thuế: 33,0 tỷ đồng
- 1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, tỷ lệ chia cổ tức năm 2023
 - Tổng doanh thu: 169,0 tỷ đồng
 - Lợi nhuận trước thuế: 33,1 tỷ đồng
 - Tỷ lệ chia cổ tức: $\geq 11,7\%$ (tối thiểu 11,7%)
2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức năm 2022



STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	26.411.884.094
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	7.987.287.000
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.594.077.094
4	Trích quỹ thưởng người quản lý	322.400.000
5	Chia cổ tức 11,7%	11.508.120.000

3. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty chi năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023.

3.1. Chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2022

Mức thù lao chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2022 được căn cứ theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình, cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5,0 triệu đồng/ tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 4,0 triệu đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 4,0 triệu đồng /tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2,0 triệu đồng /tháng
- Thư ký Công ty: 2,0 triệu đồng /tháng

3.2. Phương án chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5,0 triệu đồng/ tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 4,0 triệu đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 4,0 triệu đồng /tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2,0 triệu đồng /tháng
- Thư ký Công ty: 2,0 triệu đồng /tháng

4. Chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 là một trong các Công ty kiểm toán theo Quyết định số 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022 của Bộ Tài chính.

Điều 2: Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình, biểu quyết thông qua toàn văn và có hiệu lực thi hành kể từ ngày /5/2023.

Các Ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các Cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Bình ./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ Cty;
- BTC Đại hội;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: Thư ký Cty.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Chủ tịch HĐQT
Nguyễn Thiên Bắc**

